

SHARK SUPPER CF-4/SG

Dầu nhớt động cơ Diesel

엔진 오일



Shark Supper CF-4/SG là dầu động cơ diesel gốc khoáng chuyên dụng cho động cơ diesel có turbo tăng áp, làm việc ở tốc độ cao, công suất lớn, tải trọng nặng trong thời gian dài và liên tục trong ngành công nghiệp nặng, vận tải đường dài, các loại tàu thuyền đi biển dài ngày.

Đặc tính

- Được thiết kế chuyên dụng cho động cơ diesel có turbo tăng áp, nhờ công nghệ chống trượt cắt dầu ở tốc độ nhanh, nhiệt độ cao, áp lực lớn, nhờ vậy duy trì ổn định độ nhớt, đảm bảo tính bôi trơn lâu dài và liên tục.
- Tăng cường hệ phụ gia biến tính ma sát, giúp chống mài mòn, bảo vệ bề mặt, giảm ma sát giúp động cơ vận hành êm ái, tránh hiện tượng bị tụt áp suất, phát huy tối đa công suất động cơ.
- Có tính tẩy rửa, phân tán tốt, chống gỉ giúp giữ sạch các chi tiết, giảm hình thành cặn, chống hiện tượng dầu đặc lại trong quá trình sử dụng.

Tiêu chuẩn kỹ thuật

Dầu động cơ diesel đáp ứng được các yêu cầu : SAE 15W-40, 20W-50, API CF-4; ACEA E2 -96; MB –Approval 228.1; MAN 271/270; Volvo VDS.

Ứng dụng

- Dùng cho các động cơ diesel yêu cầu mức chất lượng API CF-4.
- Dùng cho các phương tiện vận tải nặng, tốc độ cao: xe đầu kéo, xe tải, xe ben, các loại xe khách chạy đường dài...
- Dùng cho các phương tiện ghe, tàu công suất lớn, đánh bắt xa bờ dài ngày, các tàu vận tải, xà lan, tàu kéo công suất lớn trên sông.
- Các động cơ Diesel trong thiết bị thi công cơ giới trong xây dựng, khai thác khoáng sản và trong công nghiệp nặng.
- Các loại động cơ Diesel: máy phát điện, các loại máy phục vụ trong nông nghiệp.

Thông số kỹ thuật

Chỉ tiêu kỹ thuật	Phương pháp thử	15W-40	20W-50
Tỷ trọng ở 15°C (Kg/l)	ASTM D 4052	0.85-0.88	0.86-0.89
Độ nhớt động học ở 100°C (mm²/s)	ASTM D 445	14-16	19-21
Chỉ số độ nhớt (VI)	ASTM D 2270	Min 110	Min 110

Nhiệt độ đông đặc (°C)	ASTM D 97	Max -18	Max -15
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở COC (°C)	ASTM D 92	Min 210	Min 230
Trị số kiềm tổng (mgKOH/g)	ASTM D 2896	Min 9.5	Min 9.5
Hàm lượng nước tính theo V/m (%V)	ASTM D 95	Max 0.05	Max 0.05
Độ tạo bọt ở 93,5°C (ml/ml)	ASTM D 892	Max 10/0	Max 10/0

(Trên đây là những số liệu tiêu biểu thu được thông thường được chấp nhận trong sản xuất nhưng không tạo thành quy cách).

Bảo quản và an toàn

- Để theo chiều đứng của bao bì.
- Nhiệt độ bảo quản không quá 60°C.
- Tránh lửa hoặc những chất dễ cháy.
- Bảo quản trong nhà kho có mái che.
- Thùng chứa dầu phải được che chắn cẩn thận và tránh nguy cơ gây ô nhiễm.
- Xử lý dầu đã qua sử dụng phải đúng cách, không đổ trực tiếp xuống mương rãnh, nguồn nước.

Bao bì

- Can 4 lít, xô 18 lít và phuy 200 lít.
- Hoặc theo yêu cầu khách hàng.



SHARK PETRO

Write the journey on!

CONTACT

Website:
www.SHARKPETRO.com
Email:
Sharkpetro.com@gmail.com

SHARK PETRO luôn hướng khách hàng đến những sản phẩm phù hợp thay vì chạy theo thị trường, mục đích giảm chi phí, máy móc vận hành tốt và giúp khách hàng hiểu rõ hơn về sản phẩm cũng như sử dụng sản phẩm đúng. Thông số sản phẩm trên chỉ mang tính chất minh họa tương tự tham khảo.